



7	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật													
8	Nhân viên công nghệ thông tin	1				1								
9	Nhân viên QLHS	1				1								
10	Nhân viên bảo vệ	2					2							
12	Nhân viên lái xe	1				1								
13	Nhân viên điện nước	1				1								
14	Nhân viên cấp dưỡng	7					7							
15	Nhân viên tạp vụ	1					1							

Gia Nghĩa, ngày 01 tháng 10 năm 2018

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký tên và đóng dấu)



**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Văn Thắng**



	giáo dục người huyết tật													
8	Nhân viên công nghệ thông tin	1				1								
9	Nhân viên QLHS	1				1								
10	Nhân viên bảo vệ	2					2							
12	Nhân viên lái xe	1				1								
13	Nhân viên điện nước	1				1								
14	Nhân viên cấp dưỡng	7					7							
15	Nhân viên tạp vụ	1					1							

Gia Nghĩa, ngày 01 tháng 10 năm 2018

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Văn Được

## THÔNG BÁO

### "V/v Nhận bằng Tốt nghiệp THPT của học sinh tốt nghiệp năm 2018"

Hiện nhà trường đã có bằng Tốt nghiệp THPT của học sinh tốt nghiệp năm 2018, Khóa thi ngày 25/6/2018. Đề nghị học sinh liên hệ Văn phòng trường để nhận.

- Thời gian nhận bằng: Từ 8h00 ngày 10/4/2019.
- Địa điểm nhận bằng: Văn phòng trường THPT DTNT N'Trang Long, gặp cô Huỳnh Thị Thùy Dương.
- Khi nhận bằng, học sinh mang theo chứng minh nhân dân để đối chiếu.

Trân trọng thông báo./.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Lê Văn Thắng**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK NÔNG  
 TRƯỜNG THPT DÂN TỘC NỘI TRÚ N' TRANG LÔNG  
 Số 98 /TB-DTNT

**THÔNG BÁO**

Công khai thông tin tài chính của trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông,  
 năm học 2018 – 2019

CHI TIẾT PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018  
 Đơn vị: Trường THPT Dân tộc nội trú N' Trang Lông  
 (Theo quyết định số 210/QĐ-SGDĐT ngày 28/10/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông)

T1	CHỨC NĂNG	TỔNG SỐ
A	Phần thu, phí và lệ phí	
1	Tổng số thu	
1	Thu phí, lệ phí	
2	Thu sự nghiệp; Loại 070 khoản 074	
3	Tài liệu	
H	Số thu được để lại chi	
	Trong đó: - Nguồn tài trợ CCTL	
	- Chi thu giữ chi	
H	Phóng chi:	
1	Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo	14.742.988
1.1	Sự nghiệp giáo dục	14.655.899
	Kinh phí thực hiện tự chủ; Loại 070 khoản 074	
	Công lương	7.476.809
	Chi lương ngoài theo định mức	6.179.090
	Kinh phí hợp đồng 08	76.990
	Kinh phí công lương định kỳ	493.000
	Kinh phí không thực hiện tự chủ; Loại 070 khoản 074	
	Kinh phí thực hiện chi để tài chính địa phương của trường phổ thông dân tộc nội trú theo Thông tư liên tịch 199/2002/TTLT-BTC-BGDĐT (các văn bản bằng và chi khác)	7.029.000
	Kinh phí sửa chữa thiết bị đồ gỗ	70.000
	Kinh phí sửa chữa máy vi tính	80.000
1.2	Sự nghiệp đào tạo; Loại 070 khoản 083; Kinh phí không thực hiện tự chủ	87.000

Gia Nghĩa, ngày 01 tháng 10 năm 2018

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký tên và đóng dấu)



**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Văn Thắng**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK NÔNG  
TRƯỜNG THPT DÂN TỘC NỘI TRÚ N' TRANG LÔNG

**THÔNG BÁO**

Công khai thông tin tài chính của trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông,  
năm học 2018 – 2019

**CHI TIẾT PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018**  
 Đơn vị Trường THPT Dân tộc nội trú N' Trang Lông  
 Căn cứ Quyết định số 106/QĐ-SGDĐT ngày 28/12/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông  
 Đơn vị tính: VNĐ/Đến

TT	MÔ TẢ NỘI DUNG	TỔNG SỐ
A	Chiến lược, chủ trương và kế hoạch	
1	Lương cơ bản	
1	Thu phí, lệ phí	
2	Thu sự nghiệp; Loại 070 khoản 074	
3	Thu khác	
B	Số thu được để lại chi: Trong đó: Nguồn thực hiện CCTH Chi thu phí chi	
II	Phân chi:	
1	Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo	14.742.999
1.1	Sự nghiệp giáo dục	14.742.999
	Kinh phí thực hiện tự chi; Loại 070 khoản 074	7.476.000
	Cứ lương	6.177.000
	Chi thường xuyên theo định mức	98.000
	Kinh phí học bổng 68	199.000
	Kinh phí nâng lương định kỳ	17.000
	Kinh phí không thực hiện tự chi; Loại 070 khoản 074	7.179.000
	Kinh phí thực hiện chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú theo Thông tư Hướng dẫn 1992/003/TT-TT-BTC - BGDĐT theo năm học bằng và chi khác	6.629.000
	Kinh phí sửa chữa thiết bị đồ	70.000
	Kinh phí sửa chữa máy vi tính	90.000
1.2	Sự nghiệp đào tạo; Loại 070 khoản 083; Kinh phí không thực hiện tự chi	87.000

Gia Nghĩa, ngày 01 tháng 10 năm 2018

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký tên và đóng dấu)

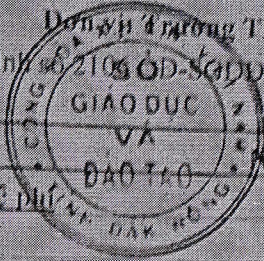


Nguyễn Văn Được

**CHI TIẾT PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018**

Đơn vị tính: Triệu đồng THPT dân tộc nội trú N'Trang Lơng

(kèm theo quyết định số 2106/QĐ-SGDĐT ngày 28/12/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông)



Đơn vị tính: Ngân đồng

TT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ
A	Phân thu, phí và lệ phí	
1	Tổng số thu:	
1	Thu phí, lệ phí	
2	Thu sự nghiệp; Loại 070 khoản 074	
3	Thu khác	
B	Số thu được để lại chi:	
	Trong đó: - Nguồn thực hiện CCTL	
	- Chi thu-ghi chi	
B	Phân chi:	14.742.000
1	Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo	14.742.000
1.1	Sự nghiệp giáo dục	14.655.000
	Kinh phí thực hiện tự chủ; Loại 070 khoản 074	7.476.000
	Quỹ lương	6.177.000
	Chi thường xuyên theo định mức	768.000
	Kinh phí hợp đồng 68	494.000
	Kinh phí nâng lương định kỳ	37.000
	Kinh phí không thực hiện tự chủ; Loại 070 khoản 074	7.179.000
	Kinh phí thực hiện chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú theo Thông tư liên tịch 109/2009/TTLT-BTC - BGDĐT (bao gồm học bổng và chi khác)	7.029.000
	Kinh phí sửa chữa thiết bị đồ gỗ	70.000
	Kinh phí sửa chữa máy vi tính	80.000
1.2	Sự nghiệp đào tạo; Loại 070 khoản 083; Kinh phí không thực hiện tự chủ	87.000



SỞ GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO ĐẮK NÔNG  
TRƯỜNG THPT DÂN TỘC NỘI TRÚ  
N'TRANG LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 73 /KHTS-DTNT

Gia Nghĩa, ngày 15 tháng 5 năm 2018

## KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2018 – 2019

Căn cứ thông tư 01/2016/ TT-BGDĐT ngày 15 /01/2016 của bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ công văn số 730/SGDDĐT-GDTrH ngày 02/5/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông về việc hướng dẫn tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2018-2019;

Căn cứ quyết định số 224/QĐ/SGDDĐT, ngày 23/4/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông ban hành quy định về nội dung thực hiện các phương thức tuyển sinh, chế độ ưu tiên đối với tuyển sinh trung học phổ thông trên đại bàn tỉnh Đắk Nông;

Trường THPT dân tộc nội trú N'Trang Long xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2018 – 2019 cụ thể như sau:

### 1. Hình thức, thời gian và chỉ tiêu tuyển sinh

- Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển kết hợp với xét tuyển
- Môn thi: Toán học, Ngữ văn.
- Hình thức thi: Tự luận, thời gian làm bài 120 phút
- Thời gian thi tuyển: 09/7/2018
- Chỉ tiêu về số lượng tuyển sinh: 150 học sinh.

### 2. Đối tượng tuyển sinh:

Thanh thiếu niên là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Đắk Nông nằm trong độ tuổi quy định.

Thanh thiếu niên là người dân tộc kinh có hộ khẩu thường trú 3 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (vùng 3) nằm trong độ tuổi quy định

### 3. Hồ sơ tuyển sinh:



a) Đơn xin dự tuyển

Đối với người đã tốt nghiệp THCS từ năm học trước, phải có xác nhận của ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan, doanh nghiệp đang trực tiếp quản lý vào đơn xin dự tuyển về người tự tuyển không trong thời gian thi hành án phạt tù hay bị hạn chế quyền công dân;

b) Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

c) Bằng tốt nghiệp THCS hoặc bằng tốt nghiệp bổ túc THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời trong năm dự tuyển do cơ sở giáo dục cấp (*bản photocopy*).

d) Học bạ THCS (*bản photocopy*).

đ) Giấy xác nhận thuộc đối tượng hưởng chính sách ưu tiên (nếu có) do cơ quan có thẩm quyền cấp (*bản photocopy*).

e) Sổ hộ khẩu (*Bản photocopy*)

g) Hai (02) ảnh cỡ 4cm x 6cm

h) Hai phong bì dán tem và địa chỉ liên lạc

f) Điều kiện dự tuyển: trong độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ, (tuổi từ 15 đến 18 tuổi đối với học sinh dân tộc thiểu số; 15 đến 17 tuổi với học sinh dân tộc kinh. nếu 14 tuổi thì xếp loại cuối năm lớp 9 phải từ học sinh tiên tiến trở lên).

#### 4. Chính sách ưu tiên, khuyến khích:

a) Chính sách ưu tiên:

- Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng: con liệt sỹ; con thương binh, bệnh binh có tỷ lệ mất sức lao động từ 81% trở lên; con những người được hưởng chế độ như thương binh, bệnh binh có tỷ lệ mất sức lao động từ 81% trở lên. Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng tam năm 1945.

- Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng: con anh hùng lực lượng vũ trang; con anh hùng lao động, con Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh, bệnh binh và con những người được hưởng chế độ như thương binh, bệnh binh có tỷ lệ mất sức lao động từ 81% trở xuống.

- Cộng 0,5 điểm cho một trong các đối tượng: Người dân tộc thiểu số; người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người học đang sinh sống, học tập tại các vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

b) Chính sách khuyến khích: Chỉ cộng điểm khuyến khích đối với học sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức ở cấp trung học cơ sở, cụ thể như sau:

- Loại giỏi: Cộng 1,5 điểm
- Loại khá: Cộng 1,0 điểm
- Loại trung bình: Cộng 0,5 điểm

c) Điểm cộng tối đa cho các đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích tối đa không quá 3,0 điểm.

#### **5. Địa bàn tuyển sinh, địa điểm thi:**

- Nhà trường tổ chức tuyển sinh trên địa bàn toàn tỉnh, nhận hồ sơ và tổ chức thi tuyển kết hợp với xét tuyển cho các học sinh thuộc thị xã Gia Nghĩa và học sinh các huyện có nguyện vọng đăng ký trực tiếp tại trường.

- Đối với học sinh dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú trên đại bàn thị xã Gia Nghĩa tuyển sinh theo chỉ tiêu được giao cho thị xã Gia Nghĩa (*theo cơ cấu dân tộc*); Đối với học sinh dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại các huyện có trường PTDTNT có cấp THPT, tuyển sinh cạnh tranh theo chỉ tiêu toàn tỉnh (*theo cơ cấu dân tộc*); Đối với học sinh dân tộc kinh có hộ khẩu thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn (vùng 3), tuyển sinh cạnh tranh theo chỉ tiêu dân tộc kinh toàn tỉnh.

- Địa điểm thi tuyển đầu vào: Trường THPT dân tộc nội trú N'Trang Long tỉnh Đắk Nông.

#### **6. Hội đồng tuyển sinh**

a) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh.

b) Thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng:

- Thành phần: Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng, phó chủ tịch là phó hiệu trưởng, thư ký và một số ủy viên. Thành viên hội đồng tuyển sinh được lựa chọn

trong số cán bộ quản lý giáo viên có kinh nghiệm, có phẩm chất đạo đức tốt và tinh thần trách nhiệm cao.

- Nhiệm vụ, quyền hạn:

+ Kiểm tra hồ sơ dự tuyển của người học;

+ Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, phương án tuyển sinh để tiến hành xét tuyển từ điểm cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu. Nếu nhiều người học có điểm bằng nhau thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng điểm tổng trung bình của môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9. Lập biên bản xét tuyển và danh sách người học được đề nghị tuyển sinh; biên bản xét tuyển phải có đủ họ tên, chữ ký của tất cả các thành viên, danh sách người học được đề nghị tuyển phải có họ tên, chữ ký của chủ tịch hội đồng

+ Được sử dụng con dấu của nhà trường vào tất cả các văn bản của hội đồng.

+ Đề nghị khen thưởng đối với cá nhân, tổ chức hoàn thành tốt nhiệm vụ; đề nghị xử lý kỷ luật đối với cá nhân, tổ chức vi phạm quy định, quy chế tuyển sinh.

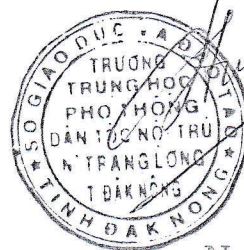
### 7. Thời gian thu hồ sơ:

- Phát hành hồ sơ: Từ ngày 20/5/2018 đến 15/6/2018

- Thời gian thu hồ sơ: Từ ngày 24/5/2018 đến ngày 18/6/2018.

### Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Các phòng GD&ĐT huyện, thị xã;
- Các trường THCS trên địa bàn tỉnh;
- CA thị xã gia nghĩa;
- Websie nhà trường;
- Lưu VP.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Được

Số: 74 /TTr-DTNT

Gia Nghĩa, ngày 04 tháng 6 năm 2018

## TỜ TRÌNH

### V/v xin phương án tuyển sinh vào lớp 10 THPT DTNT N'Trang Long

Căn cứ thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT, ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ thông tư số 01/2016/ TT-BGDĐT, ngày 15 /01/2016 của bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ công văn số 730/SGDDT-GDTrH, ngày 02/5/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông về việc hướng dẫn tuyển sinh THCS và THPT năm học 2018-2019;

Căn cứ vào tình hình thu hồ sơ học sinh có nguyện vọng đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT DTNT N'Trang Long năm học 2018 - 2019;

Trường THPT DTNT N'Trang Long kính trình Sở Giáo dục và Đào tạo tình hình thu hồ sơ đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2018 – 2019 và xin đề xuất phương án tuyển sinh vào lớp 10 THPT DTNT N'Trang Long năm học 2018 – 2019 để Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, cho ý kiến chỉ đạo.

### I. Tình hình thu nhận hồ sơ tuyển sinh

Tổng số hồ sơ đăng ký tuyển sinh: 260 hồ sơ, trong đó dân tộc thiểu số tại chỗ 135 hồ sơ, dân tộc thiểu số 118 hồ sơ, dân tộc kinh 07 hồ sơ, cụ thể như sau:

tt	Địa bàn	Số HS nộp tại trường	DT tại chỗ	DT khác thiểu số	DT kinh	Ghi chú
1	Gia Nghĩa	37	16	21	0	
2	Đắk Glong	63	33	28	02	
3	Đắk Rlấp	06	03	03	0	
4	Tuy Đức	68	47	18	03	

5	Đăk Song	22	15	05	02	
6	Đăk Mil	30	14	16	0	
7	Cư Jút	22	06	16	0	
8	Krông Nô	15	01	11	0	
Tổng		260	135	118	07	

## II. Đề nghị phương thức tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh cho các địa phương

### 1. Đề nghị phương thức tuyển sinh

Thị xã Gia Nghĩa không có trường THPT và THCS dân tộc nội trú, vì vậy phương thức tuyển sinh là: Tuyển 30 chỉ tiêu cho thị xã Gia Nghĩa xét điểm từ cao xuống thấp theo phương thức 70% dân tộc tại chỗ, 30% dân tộc khác; số hồ sơ còn lại đưa vào tuyển sinh cạnh tranh chung với các huyện đã có trường THPT và THCS dân tộc nội trú có khối THPT.

Tuyển sinh 5% dân tộc kinh ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn trong 150 chỉ tiêu được giao. Điểm xét tuyển của học sinh dân tộc kinh phải cao hơn 1,0 điểm so với học sinh dân tộc khác có điểm chuẩn thấp nhất.

Đối với các huyện có trường THPT và THCS dân tộc nội trú có khối THPT, số chỉ tiêu còn lại tuyển sinh với phương thức xét điểm từ cao xuống thấp theo phương thức 65% dân tộc thiểu số tại chỗ, 35% dân tộc thiểu số khác trong tổng số hồ sơ sau khi đã cộng với số hồ sơ của thị xã Gia Nghĩa còn lại.

Sau khi xét tuyển theo phương thức trên mà chưa đủ chỉ tiêu thì hội đồng tuyển sinh căn cứ thực tế để xét tuyển thêm chỉ tiêu cho các địa bàn huyện, thị xã mà điểm xét tuyển của học sinh còn cao hơn điểm chuẩn ở địa bàn thấp nhất.

Điểm xét tuyển được chọn từ cao xuống thấp, nếu học sinh có cùng điểm xét tuyển thì hội đồng tuyển sinh sẽ xét điểm thi, tiếp đến xét ưu tiên học sinh dân tộc thiểu số tại chỗ, ưu tiên học sinh nữ, xét kết quả học tập của 04 năm học THCS.

Học sinh trúng tuyển sau một tuần không nhập học thì nhà trường xét tuyển bổ sung học sinh có điểm gần kề.

### 2. Đề nghị chỉ tiêu tuyển sinh

2.1/ Thị xã Gia Nghĩa:

- DT tại chỗ:  $30 \text{ chỉ tiêu} \times 70\% = 21 \text{ em}$

- DT khác:  $30 \text{ chỉ tiêu} \times 30\% = 09 \text{ em}$

2.2/ Chỉ tiêu dân tộc kinh lấy 5% của 150 chỉ tiêu được giao:

$150 \text{ chỉ tiêu} \times 5\% = 07 \text{ em}$

2.3/ Số chỉ tiêu còn lại sau khi phân bổ cho dân tộc kinh và thị xã Gia nghĩa trên là:

$150 - 30 - 07 = 113$  chỉ tiêu sẽ được xét tuyển cho các địa phương: Tuy Đức, Đắk Glong, Đắk Rlấp, Đắk Song; Đắk Mil, Cư Jút, Krông Nô và số hồ sơ còn lại của thị xã Gia Nghĩa bằng phương thức đã nêu ở phần phương thức tuyển sinh.

- DT tại chỗ:  $113 \text{ chỉ tiêu} \times 65\% = 73 \text{ em}$

- DT khác:  $113 \text{ chỉ tiêu} \times 35\% = 40 \text{ em}$

Xét tuyển theo phương thức ở trên, trong 150 chỉ tiêu được giao theo cơ cấu dân tộc cụ thể như sau:

- DT tại chỗ:  $94/150$  chiếm tỷ lệ  $62,7\%$

- DT khác:  $49/150$  chiếm tỷ lệ  $32,3\%$

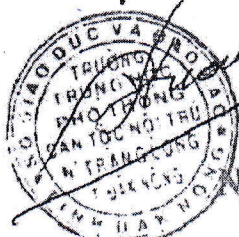
- DT kinh:  $07/150$  chiếm tỷ lệ  $05\%$

Kính mong Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét và cho hướng chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT (để chỉ đạo);

- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
Nguyễn Văn Được